| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BỈM SƠN,**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập- Tự do- Hạnh phúc |
| Số: 18 /2022/QĐST- HNGĐ | *Bỉm Sơn, ngày 17 tháng 03 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
==========

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 18/ 2022/ TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022, về việc " *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Mai Thị L** sinh năm 2001

Nơi cư trú: Số nhà 156 đường T , phường B , thị xã B, tỉnh T.

2. Anh **Tống Phúc H** sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số nhà 11, khu phố S , phường Đ , thị xã B , tỉnh T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về hôn nhân**: Tại bản tự khai, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 03 năm 2022 và quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự trình bày: Chị Mai Thị L và anh Tống Phúc H kết hôn với nhau vào năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phương Đ , thị xã B , tỉnh T. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau nên thường xuyên sảy ra cãi cọ nhau, không có hạnh phúc. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả cuộc sống vợ chồng vẫn căng thẳng không tìm được tiếng nói chung. Vì vậy, cả hai người đều nhất trí thuận tình ly hôn và có đơn đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị

L và anh Tống Phúc H .

[2] **Về con chung**: Vợ chồng không có con chung nên không đề nghị giải quyết.

[3] **Về tài sản chung**: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ( 09/03/2022 ) , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Tống Phúc H.

- Về con chung: Các đương sự không có con chung nên không xét.

- Về tài sản: Các đương sự không có tài sản chung nên không đề nghị giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự chị Mai Thị L và anh Tống Phúc H mỗi người phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), hai bên thống nhất anh Tống Phúc H nộp khoản lệ phí của cả hai người. Vì vậy, chuyển số tiền anh Tống Phúc Huynh đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2022 /0005075 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn sang phần lệ phí của chị L và anh H . Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơinhận:***
-Đươngsự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn
- UBND P Đông Sơn- Bỉm Sơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Hương**